

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2023/HS-ST
Ngày 05-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Quận N, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận N, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận N, H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Đào Văn V, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1977 tại H; nơi cư trú: Thôn Tây Hữu Q, xã D, huyện Th, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn D và Vũ Thị K; có vợ là Lê Thị B và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 08/3/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 09/3/2023; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lê Thị B, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Tây Hữu Qu, xã D, huyện Th, thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ phút ngày 07/3/2023, Đào Văn V điều khiển xe mô tô BKS 15G1-628.06 đến khu vực đường tàu phường M, Quận N, thành phố H để mua ma

túy sử dụng. Tại đây, V gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 02 gói ma túy Heroine, với giá 500.000 đồng. V cầm 02 gói ma túy ở lòng bàn tay trái, rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến số 44 đường Lê Thánh T, Quận N, thấy lực lượng Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ, V lo sợ nên xe bị loạng choạng và va vào 01 thanh niên đi xe đạp, khiến V bị ngã, 02 gói ma túy bị văng ra đường. Công an phường M và đội 1 Phòng PC 08- Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói nilon kích thước khoảng 2 x 2cm, 01 gói nilon kích thước 2 x 3cm bên trong chứa chất bột màu trắng và xe mô tô BKS 15G1-628.06.

Tại Kết luận giám định số 237/KL-KTHS(MT) ngày 09/3/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố H, kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,75 gam, là loại Heroine.

Tại Kết luận giám định số 522/KL-KTHS(SKM) ngày 10/5/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố H, kết luận: Xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, mang BKS 15G1-628.06 có số khung, số máy nguyên thủy của nhà sản xuất, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự; chủ sở hữu hợp pháp là Đào Văn V.

Tại Cáo trạng số 100/CT-VKSNQ ngày 15 tháng 6 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân Quận N truy tố bị cáo Đào Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận N luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15- 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; trả lại chiếc xe mô tô BKS 15G1-628.06 cho vợ của bị cáo là bà Lê Thị B.

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên và khai: Chiếc xe mô tô BKS 15G1-628.06 đăng ký chủ xe mang tên bị cáo, là tài sản chung của bị cáo và vợ là Lê Thị B. Nguồn tiền mua xe là do thu nhập của hai vợ chồng bị cáo tích cóp có được. Bị cáo đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe trên cho vợ bị cáo. Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lê Thị B trình bày: Bà B là vợ của bị cáo. Chiếc xe mô tô BKS 15G1-628.06 là tài sản chung của bà

và bị cáo. Bà B thống nhất với lời khai của bị cáo đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe trên cho bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận , Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 07/3/2023, phù hợp với nội dung kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đào Văn V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi cất giấu ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn mua về sử dụng. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/3/2023, tại khu vực trước nhà số 44 Lê Thánh T, phường M, Quận N, thành phố H, bị cáo đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp 0,75 gam Heroine. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[5] Tội phạm ma túy đang có diễn biến phức tạp và chiều hướng gia tăng. Ma túy đã gây tác hại to lớn đối với con người và cộng đồng, là nguyên nhân làm mất trật tự, an toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, gia tăng các

loại tội phạm nên hình phạt đối với tội phạm ma túy cần phải nghiêm khắc mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, xét tội phạm mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Số ma túy thu giữ của bị cáo sau khi giám định còn lại, liên quan đến tội phạm, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với 01 xe mô tô BKS 15G1-628.06, bị cáo là người đăng ký chủ xe. Bị cáo và vợ là bà Lê Thị B cùng xác nhận chiếc xe là tài sản chung của bị cáo và bà B, cùng đề nghị HĐXX trả lại xe cho bà B. Xét chiếc xe mô tô này không phải là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo và vợ của bị cáo, theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do bị cáo và bà B thống nhất đề nghị HĐXX trả lại xe cho bà B nên chấp nhận.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Những vấn đề khác:

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, chưa xác định được căn cước, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn V 15 (*mười lăm*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được trừ 01 ngày tạm giữ (từ ngày 08/3/2023 đến ngày 09/3/2023). Bị cáo V còn phải chấp hành 14 (*mười bốn*) tháng 29 (*hai mươi chín*) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án (**ngày 05/7/2023**) cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy niêm phong số 237MT/PC09.
- Trả lại cho bà Lê Thị B: 01 xe mô tô hai bánh BKS 15G1-62806.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/6/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự Quận N, thành phố H).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải nộp 200.000 đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Thủy

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi,
nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND Quận ;
- VKSND TP. H;
- TAND TP. H;
- CQCSĐT- Công an Quận ;
- CQTHAHS- Công an Quận ;
- Phòng PV06- Công an TP. H;
- Sở Tư pháp TP. H;
- Chi cục THA DS Quận ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Thủy